

Bản án số: 169/2020/HSST.

Ngày: 19/05/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TH – TỈNH TH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Anh Thu

Các hội thẩm nhân dân: 1. Bà Vũ Thị Liên Minh

2. Bà Nguyễn Thị Kim Thu

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Nguyễn Thanh Huyền
cán bộ toà án nhân dân TP TH.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP TH tham gia phiên toà: Bà Hà Thị Thanh Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 05 năm 2020, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố TH xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 157/2020/HSST ngày 31/03/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 159/2020/QĐXXST ngày 27/04/2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đỗ Văn T**, sinh ngày 13/8/1992.

- Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam.

- Nơi ĐKKHKT: Xóm Xuất Tác, xã Phương Giao, huyện Võ Nhai, tỉnh TH

- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lái xe; Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam. Ủy ban kiểm tra huyện ủy Võ nhai, tỉnh TH đã có Quyết định đình chỉ sinh hoạt đảng số 86-QĐ/UBKTHU ngày 27/02/2020; Con ông: Đỗ Văn Th, sinh năm 1971; Con bà: Dương Thị H, sinh năm 1972; Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Chưa có vợ, con.

- Tiền án, tiền sự: Không.

Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh TH (Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/02/2020 đến nay). Có mặt tại phiên tòa

*** Người chứng kiến:**

1. Đặng Văn Tg, sinh năm 1957 (vắng mặt).

Địa chỉ: Tổ 02, P. Tân Lập, TP. TH, tỉnh TH.

2. Nguyễn Văn Th, sinh năm 1969 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ 03, P. Trung Vương, TP TH, tỉnh TH

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 14 giờ 35 phút ngày 12/02/2020, Tổ công tác của Công an phường Trung Vương, thành phố TH làm nhiệm vụ tại khu vực trước cửa khách sạn Hoàng Mắm, thuộc tổ 6 phường Phan Đình Phùng, thành phố TH thì phát hiện 01 nam thanh niên đang ngồi trên xe ô tô BKS 20A – 257.90 có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy. Tổ công tác yêu cầu nam thanh niên xuống xe để kiểm tra, người này tự giác khai tên là Đỗ Văn T. Tổ công tác mời người chứng kiến tiến hành kiểm tra đối với T và xe ô tô trên. T tự khai đang cất giấu ma túy trong xe ô tô BKS 20A – 257.90, qua kiểm tra phát hiện tại vị trí phía trong ốp lót trần bên ghế lái xe ô tô có 01 gói nilon, bên trong có chứa 20 viên nén màu tím hình tam giác; tại vị trí bên trong ốp lót trần phía trước bên trên kính chiếu hậu trong xe ô tô có 01 gói nilon bên trong có chứa 23 viên nén màu tím hình tam giác (T khai là ma túy kẹo “Ketamin”. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với T, niêm phong thu giữ vật chứng theo quy định. Ngoài ra còn thu giữ của T 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone vỏ màu hồng và 01 chiếc xe ô tô BKS 20A – 257.90

Cùng ngày, tiến hành cân số viên nén màu tím hình tam giác thu giữ của Đỗ Văn T có khối lượng 19,7 gam, lấy 1,841 gam gửi giám định ký hiệu T.

Tại bản Kết luận giám định 326/KL-KTHS ngày 20/02/2020 của Phòng kỹ T hình sự Công an tỉnh TH kết luận: Mẫu các viên nén màu tím hình tam giác trong phong bì ký hiệu T gửi giám định là chất ma túy; loại MDMA, có khối lượng gửi giám định là 1,841 gam. Khối lượng thu giữ ban đầu là **19,7 gam**.

Tại Cơ quan điều tra Đỗ Văn T khai nhận như sau: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 12/02/2020, T đang điều khiển xe ô tô taxi BKS 20A - 257. 90 của hãng taxi Bình An tại khu vực phường Thịnh Đán, thành phố TH thì nhận được điện thoại của 01 người tên T (không rõ lai lịch địa chỉ) gọi vào số điện thoại của T số 0981754111 bảo T qua đường Lương Thế Vinh đối diện Trung tâm tổ chức sự kiện Việt Phượng để lấy hàng (T hiểu là ma túy) T để sẵn trong vỏ bao thuốc lá để cạnh vỉa hè mang giao cho khách xong sẽ được hưởng lợi 200.000 đồng tiền công. T đồng ý và điều khiển xe ô tô đến vị trí Tùng hướng dẫn, khi đến nơi T thấy có 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long để cạnh vỉa hè cạnh cột điện, T xuống nhặt vỏ bao thuốc lá lên kiểm tra thấy bên trong có 02 túi nilon chứa 43 viên nén

màu tím hình tam giác, T biết đây là ma túy “kẹo”, T lấy số ma túy và vứt vỏ bao thuốc lá đi rồi cất số ma túy trên vào ốp lót trên nóc xe ô tô để mang giao cho khách, khi đi đến khu vực gần cổng khách sạn Hoàng Mắm, thuộc phường Phan Đình Phùng, thành phố TH, T đang chờ giao cho khách thì bị tổ Công tác Công an phường Trung Vương, thành phố Thái Nguyên phát hiện lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với T, thu giữ vật chứng như nêu trên.

Lời khai nhận trên đây của Đỗ Văn T phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người chứng kiến, vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định.

* Vật chứng của vụ án gồm: 02 bì niêm phong ký hiệu L, T; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone vỏ màu hồng số Imei 35918007160688. Hiện đang được bảo quản lưu giữ tại kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự thành phố TH chờ xử lý.

- 01(một) chiếc xe ô tô BKS 20A – 257.90. Quá trình điều tra xác định chiếc xe ô tô trên là tài sản của Công ty TNHH dịch vụ taxi Miền Bắc, địa chỉ: Tầng 9 Tòa nhà Victory số 140 đường Hoàng Văn Thụ, phường Hoàng Văn Thụ, thành phố TH. Hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố TH đã trả cho ông Lê Tiến Dg, sinh năm 1960, địa chỉ: Tổ 12, phường Quang Trung, thành phố TH, chức vụ Trưởng phòng điều hành (Là người được Công ty ủy quyền tham gia tổ tụng) quản lý, sử dụng.

Tại bản cáo trạng số 170/CT - VKSTPTN, ngày 30/03/2020 Viện kiểm sát nhân dân thành phố TH, tỉnh TH đã truy tố Đỗ Văn T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm i, khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Kết thúc phần xét hỏi, tại phần tranh luận, vị đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố TH giữ quyền công tố đã công bố bản luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố. Sau khi phân tích, đánh giá các chứng cứ, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Đỗ Văn T phạm tội “ Mua bán trái phép chất ma túy”;

- Áp dụng điểm i, khoản 2, Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS. Đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo từ 9 đến 10 năm tù giam. Phạt tiền bị cáo từ 5 triệu đến 7 triệu đồng .

- Vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 BLHS năm 2015, Điều 106 BLTTHS năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy: 02 bì niêm phong kí hiệu L, T(Bên trong chứa chất ma túy);

- Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu hồng do bị cáo sử dụng vào việc phạm tội.

- Bị cáo phải chịu án phí và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Trong phần tranh luận, bị cáo thừa nhận việc truy tố, xét xử đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, không bị oan, bị cáo xin được hưởng mức án thấp nhất để sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ vào những chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét, đánh giá đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, lời khai của bị cáo. Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, của Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân thành phố TH, của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo Đỗ Văn T tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp vật chứng đã thu giữ và các chứng cứ, tài liệu khác thu thập có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Hồi 14 giờ 35 phút ngày 12/02/2020 tại khu vực trước cửa khách sạn Hoàng Mắm, thuộc tổ 6 phường Phan Đình Phùng, thành phố TH, Đỗ Văn T đang có hành vi tàng trữ **19,7 gam** MDMA mục đích để giao bán cho khách lấy tiền công nhưng chưa kịp giao bán thì bị tổ công tác của Công an phường Trung Vương, thành phố thành phố TH phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Hành vi của nêu trên của Đỗ Văn T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm i, khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

[3]. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố TH truy tố bị cáo về tội danh và điều luật viện dẫn là hoàn toàn có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Nội dung Điều 251 quy định:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

a).....

i) MDMA.....có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam”.

[4]. Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS bị cáo được hưởng:

- Xét tính chất của vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo biết rõ ma túy là mặt hàng cấm do Nhà nước độc quyền quản lý, song do hám lợi, bị cáo có hành vi nhận ma túy của người đàn ông tên Tùng không rõ lai lịch địa chỉ đến địa điểm đã hẹn giao bán cho khách để được hưởng lợi 200.000 đồng tiền công, chưa kịp giao cho khách thì bị phát hiện. Việc đưa ra xét xử đối với bị cáo là cần thiết nhằm răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

- Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS đối với bị cáo Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, trước khi phạm tội là đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam(đã có quyết định đình chỉ sinh hoạt đảng đối với bị cáo), nhẽ ra bị cáo phải nhận thức rất rõ hành vi của mình là sai trái với quy định của pháp luật, nhưng do hám lợi dẫn bị cáo đi vào con đường phạm tội; Tại Cơ quan điều tra và tại phiên toà hôm nay bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, vì vậy được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5]. Về hình phạt: Hội đồng xét xử xét thấy, để đảm bảo tính nghiêm minh của luật pháp cần áp dụng mức hình phạt tù tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Tuy nhiên tại phiên toà hôm nay bị cáo đã nhận thức được hành vi phạm tội của mình, có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử xem xét giảm một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện tính khoan hồng của Nhà nước đối với bị cáo. Mức hình phạt mà vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp và cần được chấp nhận.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Cần phạt tiền bị cáo theo quy định khoản 5 Điều 251 BLHS ,

[7]. Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 BLHS , Điều 106 BLTTHS :

- Tịch thu tiêu hủy: 02 bì niêm phong kí hiệu L, T;

- Về chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone vỏ màu hồng, mặt kính bị vỡ đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo, bị cáo khai sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[8]. Các vấn đề khác: Nguồn gốc ma túy theo Đỗ Văn T khai được 01 người đàn ông tên Tg không rõ lai lịch địa chỉ thuê giao bán cho 01 người không quen biết ở khu vực khách sạn Hoàng Mắm, thuộc phường Phan Đình Phùng, thành phố TH. Quá trình điều tra không xác định được lai lịch địa chỉ của những người trên, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố TH không có cơ sở điều tra làm rõ xử lý.

[9]. Bị cáo phải nộp án phí HSST và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Bởi các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Đỗ Văn T phạm tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ vào: Điểm i, khoản 2, 5 Điều 251; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Đỗ Văn T : **09** (Chín) năm tù giam. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 12/02/2020

Phạt tiền bị cáo 5.000.000 đồng

Áp dụng Điều 329 BLTTHS Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày, kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

2. Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bì niêm phong đúng quy định kí hiệu: L mặt sau phong bì 03 dấu tròn của Cơ quan CSĐT- Công an thành phố TH và 06 chữ ký của Nguyễn Quang K, Lê Quang D, Nguyễn Hữu H, Nguyễn Văn T, Trần Việt Đ Đỗ Văn T; 01 bì niêm phong ký hiệu: T mặt sau phong bì 02 dấu tròn của phòng KTHS Công an tỉnh TH và 02 chữ ký của Vũ Quang H Trần Đức Th.

- Tịch thu sung quy nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE, vỏ màu hồng, Imei 1: 35918007160688, mặt kính bị vỡ, điện thoại đã qua sử dụng.

(Toàn bộ vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 228 ngày 24/03/2020 tại Chi cục THADS thành phố TH, tỉnh TH)

3. Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, của UBTV Quốc hội quy định về án phí, lệ phí tòa án: Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng), án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND, Tỉnh, TP;
- Công an TPTN;
- THA phạt tù;
- Sở Tư pháp TN;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Nguyễn Anh Thư

Nơi nhận:

- VKSND, Tỉnh, TP;
- Công an TPTN;
- THA phạt tù;
- Sở Tư pháp TN;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Nguyễn Anh Thư

Thành viên Hội đồng xét xử

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Anh Thư

Thành viên Hội đồng xét xử

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Anh Thư

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Anh Thư

Nơi nhận:

- VKSND, Tỉnh, TP;*
- Công an TPTN;*
- THA phạt tù;*
- Sở Tư pháp TN;*
- Bị cáo;*
- Lưu hồ sơ vụ án.*

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Anh Thư

TAND TP. TH
TỈNH TH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

TH, ngày 17 tháng 9 năm 2018

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi..... giờ.....ngày.....tháng.....năm

Tại: Phòng nghị án – Tòa án nhân dân thành phố TH

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Anh Thu

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Nhung

2. Bà Nguyễn Thị Bích Phương

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 320/2018/TLST - HS

ngày 31 tháng 7 năm 2018 đối với:

Bị cáo: **Đỗ Từ Thiện**; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 29/8/1967

Nơi ĐKNKTT: Tổ 07, phường Túc Duyên, TP TH, tỉnh TH

Căn cứ các Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH

CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đỗ Từ Thiện phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

Kết quả biểu quyết 3/3.

2. Về điều luật áp dụng : Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 BLHS.

Kết quả biểu quyết 3/3.

3. Về mức hình phạt:

Xử phạt: Bị cáo Đỗ Từ Thiện: **60** (Sáu mươi) tháng tù giam. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 05/6/2018. Phạt bị cáo số tiền 10.000.000 đồng.

Áp dụng Điều 329 BLTTHS Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày, kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

4. Về các vấn đề khác:

*** Về vật chứng của vụ án:** Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bì niêm phong ký hiệu T1(bên trong chứa chất ma túy); 25 mảnh giấy bạc màu vàng kích thước khoảng 2,5 x 2,5cm; 04 mảnh giấy màu xanh kích thước khoảng 2,5 x 2,5cm; 01 cân điện tử vỏ nhựa màu đen nhãn hiệu POCKET SCALE.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước : Số tiền 100.000 đồng do bị cáo bán ma túy cho Nguyễn Đức Thắng mà có.

- Tạm giữ số tiền 9.600.000 đồng để đảm bảo thi hành án.

(Toàn bộ vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 332 ngày 02/8/2018; Ủy nhiệm chi số 78 ngày 26/7/2018 tại Chi cục THADS thành phố TH, tỉnh TH)

* *Về án phí:* Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, của UBTV Quốc hội quy định về án phí, lệ phí tòa án: Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng), án phí hình sự sơ thẩm.

* *Về quyền kháng cáo:* Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nghị án kết thúc vào hồi.....giờ..... phút, ngày thángnăm 2018

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Anh Thư

Nơi nhận:
VK SND, Tỉnh, TP;

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM -
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

- Công an TPTN;
- THA phạt tù;
- Sở Tư pháp TN;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Đặng Minh Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa

Đặng Minh Tuấn

Nơi nhận:

- VKSND, Tỉnh, TP;*
- Công an TPTN;*
- THA phạt tù;*
- Sở Tư pháp TN;*
- Bị cáo;*
- Lưu hồ sơ vụ án.*

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM -
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đặng Minh Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa

Đặng Minh Tuấn

Nơi nhận:

VKSND, Tỉnh, TP;

- Công an TPTN;

- THA phạt tù;

- Bị cáo;

- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đặng Minh Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa

Đặng Minh Tuấn

toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên , phù hợp với lời khai của đại diện hợp pháp của nguyên đơn dân sự , người làm chứng , vật chứng thu giữ. (BL: 14-40)

Vật chứng của vụ án là : 01 cánh cổng khung sắt mạ kẽm có kích thước 2 x 3m, bên trong hàn lưới sắt B40; 01 bó lưới sắt B40 có chiều dài 3m.

Tại bản kết luận số 158/HĐĐGTS, ngày 29 tháng 5 năm 2014 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Thái Nguyên kết luận : Tổng giá trị tài sản trên là 442.500đ. Hiện Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông Nguyễn Văn Phương đại diện công ty CP Trung Tín quản lý , sử dụng, ông Phương không có yêu cầu đề nghị gì.

Tuy tài sản do Trần Phi Hùng trộm cắp có giá trị dưới 2 triệu đồng nhưng trước đó Hùng đã bị xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản nên hành vi nêu trên của Trần Phi Hùng đã cấu thành tội phạm hình sự.

Bản cáo trạng số 314/KSĐT - KT, ngày 14/7/2014 của VKSND thành phố TH truy tố Trần Phi Hùng về tội “Trộm cắp tài sản “ theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 33 Bộ luật hình sự đối xử phạt Trần Phi Hùng từ đến tháng tù giam.

Thời hạn tù tính từ ngày 14/5/2014.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Hùng 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo; về trách nhiệm dân sự: không xem xét.

Trong phần tranh luận, bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện viện kiểm sát, các bị cáo xin được hưởng mức án thấp nhất.

Căn cứ vào những chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét, đánh giá đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác..

XÉT THẤY

Khoảng 5 giờ 30 phút, ngày 13/5/2014, tại công trường xây dựng của Công ty cổ phần Trung Tín thuộc tổ 9, phường Trung Vương, TPTN. Trần Phi Hùng là đối tượng nghiện ma túy, đã bị xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản đã thực hiện hành vi trộm cắp của Công ty cổ phần Trung Tín 01 cánh cổng khung sắt mạ kẽm có kích thước 2 x 3m, bên trong hàn lưới B 40 và 01 bó lưới sắt B 40 dài 3m, tổng trị giá là 442.000đ. Khi Hùng đang mang tài sản trộm cắp đi tiêu thụ thì bị phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng. Hiện tài sản đã được thu hồi trả cho công ty cổ phần Trung Tín quản lý, sử dụng.

Hội đồng xét xử kết luận bị cáo Trần Phi Hùng phạm tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Hành vi của các bị cáo xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh trật tự tại địa phương.

Đối chiếu với các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS là thành khẩn khai báo bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào tại Điều 48 Bộ luật hình sự.

Mức án đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên đề nghị tại phiên tòa đối với bị cáo là phù hợp, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về trách nhiệm dân sự:

Toàn bộ tài sản do Hùng trộm cắp đã được thu hồi trả lại Công ty cổ phần Trung Tín, đại diện là anh Nguyễn Văn Phương, anh Phương không có đề nghị gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo.

Về án phí, quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Trần Phi Hùng phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

1. Áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 33 Bộ luật hình sự,

- Xử phạt Trần Phi Hùng: () tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo 14/5/2014.

Áp dụng Điều 228 Bộ luật tố tụng Hình sự: Quyết định tạm giam Trần Phi Hùng 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét.

Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng Hình sự. Pháp lệnh số 10/2009/PL - UBTNQH12 về án phí, lệ phí Tòa án: buộc Trần Phi Hùng phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, đại diện Nguyên đơn dân sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Các hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đặng Minh Tuấn

Nơi nhận:

VKSND, Tỉnh, TP;

- Công an TPTN;

- THA phạt tù;

- Bị cáo;

- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Đặng Minh Tuân

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Quý Sửu